

TUẦN 17 (27/12/2021 -> 1/1/2022)

TIẾT 68 – ÔN TẬP

A/. HỆ THỐNG HÓA KIẾN THỨC:

- Ghi nhớ bài 22, 24, 25.

B/. BÀI TẬP:

1. Tiêu chí nào sau đây được dùng để phân loại sinh vật?
 - (1) Đặc điểm tế bào.
 - (2) Mức độ tổ chức cơ thể.
 - (3) Môi trường sống.
 - (4) Kiểu dinh dưỡng.
 - (5) Vai trò trong tự nhiên và thực tiễn.
 - A. (1), (2), (3), (5).
 - B. (2), (3), (4), (5).
 - C. (1), (2), (3), (4).
 - D. (1), (3), (4), (5).
2. Các bậc phân loại sinh vật từ thấp đến cao theo trình tự nào sau đây?
 - A. Loài —> Chi (giống) —> Họ —> Bộ —> Lớp —> Ngành —> Giới.
 - B. Chi (giống) —> Loài —> Họ —> Bộ —> Lớp —> Ngành —> Giới.
 - C. Giới —> Ngành —> Lớp —> Bộ —> Họ —> Chi (giống) —> Loài.
 - D. Loài —> Chi (giống) —> Bộ —> Họ —> Lớp —> Ngành —> Giới.
3. Cấu tạo tế bào nhân thực, cơ thể đa bào, có khả năng quang hợp là đặc điểm của sinh vật thuộc giới nào sau đây?
 - A. Khởi sinh.
 - B. Nguyên sinh.
 - C. Nấm.
 - D. Thực vật.
4. Virus sống kí sinh nội bào bắt buộc vì chúng
 - A. có kích thước hiển vi.
 - B. có cấu tạo tế bào nhân sơ.
 - C. chưa có cấu tạo tế bào.
 - D. có hình dạng không cố định.
5. Trong các bệnh sau đây, bệnh nào do virus gây nên?
 - A. Bệnh kiết lỵ.
 - B. Bệnh dại.
 - C. Bệnh vàng da.
 - D. Bệnh tả.
6. Vi khuẩn là
 - A. nhóm sinh vật có cấu tạo nhân sơ, kích thước hiển vi.
 - B. nhóm sinh vật có cấu tạo nhân thực, kích thước hiển vi.
 - C. nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước hiển vi.
 - D. nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước siêu hiển vi.
7. Bệnh nào sau đây **không** phải do vi khuẩn gây nên?

- A. Bệnh kiết lị.
- B. Bệnh tiêu chảy.
- C. Bệnh vàng da.
- D. Bệnh thủy đậu.

8. Nguyên tắc sử dụng thuốc kháng sinh cho người nhiễm vi khuẩn:

- (1) Chỉ sử dụng kháng sinh khi thật sự bị bệnh nhiễm khuẩn.
- (2) Cần lựa chọn đúng loại kháng sinh và có sự hiểu biết về thể trạng người bệnh.
- (3) Dùng kháng sinh đúng liều, đúng cách.
- (4) Dùng kháng sinh đủ thời gian.
- (5) Dùng kháng sinh cho mọi trường hợp nhiễm vi khuẩn.

Lựa chọn đáp án đầy đủ nhất:

- A. (1), (2), (3), (4), (5).
- B. (1), (2), (5).
- C. (2), (3), (4), (5)
- D. (1), (2), (3), (4).

9. Con đường lây truyền nào sau đây **không** phải là con đường lây truyền bệnh lao phổi?

- A. Tiếp xúc trực tiếp với nguồn gây bệnh.
- B. Thông qua đường tiêu hoá.
- C. Thông qua đường hô hấp.
- D. Thông qua đường máu.

10. Con châu chấu thuộc giới nào sau đây?

- A. Giới khởi sinh.
- B. Giới nguyên sinh.
- C. Giới thực vật.
- D. Giới động vật.